

TRƯỜNG THPT GIO LINH	ĐỀ THI GIỮA HK2 MÔN: NGỮ VĂN 12 NĂM HỌC: 2021 (Thời gian làm bài: 120 phút)
-----------------------------	--

ĐỀ SỐ 1**I. Đọc hiểu (3,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Xin đừng vội nghĩ cứ có học vấn, bằng cấp cao là nghiêm nhiên trở thành người có văn hoá. Trình độ tri thức văn hoá cũng mới chỉ là tiền đề. Nếu sự rèn luyện nhân cách kém thì tiềm năng hiểu biết đó sẽ tạo nên thói hợm hĩnh, khinh đời; phong cách sông càng sâu đi, càng giảm tính chất văn hoá. Trong thực tế, ta thấy không hiếm những người có học mà phong cách sông lại rất trái ngược. Họ mở miệng là văng tục, nói câu nào cũng đều có kèm từ không đẹp. Mặt vênh vênh váo váo, coi khinh hết thầy mọi người. Trò chuyện với ai thì bao giờ cũng hiếu thắng, nói lấy được, nhưng khi gặp khó khăn thì chùn bước, thoái thác trách nhiệm. Trong lúc đó, có người học hành chưa nhiều, chưa có học hàm, học vị gì nhưng khiêm tốn, lịch sự, biết điều trong giao tiếp, khéo léo và khôn ngoan trong cách ứng xử trước mọi tình huống của cuộc sông. Rõ ràng là chất văn hoá trong phong cách sông phụ thuộc nhiều vào ý thức tu dưỡng tính nết, học tập trường đời và kết quả của giáo dục gia đình.

Tất nhiên, tác động của trình độ học vấn đến sự nâng cao phong cách văn hoá của một người rất lớn. Cách suy nghĩ, cách giải quyết mâu thuẫn, sự ước mơ, kì vọng và sự trau dồi lí tưởng có liên quan mật thiết đến tiềm năng hiểu biết. Đa số những người có học vấn cao thường có phong cách sông đẹp. Không thể phủ nhận thực tế đó, chỉ có điều cần nhớ là trình độ học vấn và phong cách sông văn hoá không phải lúc nào cũng đi đôi với nhau.

(Trích Học vấn và văn hoá - Trường Giang)

Câu 1. Đoạn văn trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào? (0,5đ)

Câu 2. Theo tác giả, trình độ học vấn có tác động như thế nào đến phong cách văn hoá của một người? (1,0đ)

Câu 3. Đọc đoạn trích, anh/ chị hiểu yếu tố cốt lõi làm nên cốt cách văn hóa của một con người là gì? (0,5đ)

Câu 4. Theo anh/ chị, quan điểm của tác giả có phù hợp với cuộc sống hiện nay không? Vì sao?

(1,0đ)

II. Làm văn (7,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về tâm trạng của nhân vật Mị trong đêm tình mùa xuân ở Hồng Ngài (Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài). Từ đó hãy nhận xét về cách khám phá vẻ đẹp tâm hồn người lao động của nhà văn.

---- HẾT ----

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 1

I. Đọc hiểu

Câu 1:

- Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận

Câu 2: Trình độ học vấn có tác động đến phong cách văn hóa của mỗi con người:

- Tiềm năng hiểu biết, vốn tri thức sâu rộng là cơ sở hình thành lối suy nghĩ, cách ứng xử, cách giải quyết mâu thuẫn, khát vọng và lí tưởng sống của một con người.
- Trên thực tế, đa số những người có học vấn cao thường có phong cách sống đẹp.

Câu 3:

Đọc đoạn trích, có thể thấy yếu tố cốt lõi làm nên cốt cách văn hoá của một con người là: (0.5 điểm)

- Sự giáo dục của gia đình, nhà trường.
- Đặc biệt là ý thức tu dưỡng đạo đức, hoàn thiện nhân cách và không ngừng học tập từ thực tế đời sống của mỗi cá nhân.

Câu 4:

HS trình bày theo quan điểm cá nhân rõ ràng, thuyết phục dưới hình thức một đoạn văn ngắn, không mắc lỗi diễn đạt.

II. Làm văn

1. Giới thiệu chung

- Giới thiệu về tác giả Tô Hoài; tác phẩm Vợ chồng A Phủ
- Dẫn dắt vấn đề

2. Cảm nhận tâm trạng nhân vật Mị trong cảnh mùa xuân ở Hồng Ngài

* Cảnh ngộ của nhân vật Mị:



- Mị là con dâu gạt nợ của nhà Thống lí: cha mẹ nghèo, không trả được nợ (món nợ từ ngày cưới, lớn dần lên vì nặng lãi), Mị làm dâu gạt nợ cho cha mẹ.

- Mị chỉ biết làm những công việc mà quanh năm ngày tháng làm đi làm lại, làm không ngưng nghỉ: Con trâu con ngựa nó còn có lúc đứng gãi chân nhai cỏ chứ đàn bà nhà này thì làm không nghỉ tay.

- Mị sống trong một căn phòng chỉ có một ô vuông bằng bàn tay để nhìn ra ngoài cũng không thể biết được trời nắng hay mưa chỉ thấy mờ mờ, trắng trắng.

* Sự trỗi dậy của lòng ham sống và khát vọng hạnh phúc ở Mị:

Những yếu tố tác động đến sự hồi sinh của Mị:

- Cảnh sắc của Hồng Ngài trong những ngày xuân: "Những chiếc váy hoa đã đem phơi trên mỏm đá, xòe như bướm sặc sỡ, hoa thuốc phiện vừa nở trắng lại đổi ra màu đỏ au, đỏ thắm rồi sang màu tím man mác", "Đám trẻ đợi tết chơi quay cười ầm trên sân chơi trước nhà."

- Rượu là chất xúc tác trực tiếp để tâm hồn yêu đời, khát sống của Mị trỗi dậy. "Mị đã lấy hũ rượu uống ừng ực từng bát một". Mị vừa như uống cho hả giận vừa như uống hận, nuốt hận. Hơi men đã dịu tâm hồn Mị theo tiếng sáo.

- Trong đoạn diễn tả tâm trạng hồi sinh của Mị, tiếng sáo có một vai trò đặc biệt quan trọng: "Mị nghe tiếng sáo vọng lại, thiết tha, bồi hồi. Mị ngồi nhẩm thầm bài hát của người đang hò". "Ngày trước Mị thổi sáo giỏi... Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo", "Tai Mị vang tiếng gọi bạn đầu làng", "mà tiếng sáo gọi bạn yêu vẫn lừng lơ bay ngoài đường", "Mị vẫn nghe tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi, những đám chơi", "trong đầu Mị rập rờn tiếng sáo"...

* Diễn biến tâm trạng Mị trong đêm tình mùa xuân:

- Dấu hiệu đầu tiên của việc sống lại đó là Mị nhớ lại quá khứ, nhớ về hạnh phúc ngắn ngủi trong cuộc đời tuổi trẻ của mình và niềm ham sống trở lại: "Mị còn phơi phới trở lại, lòng đột nhiên vui sướng như những đêm đến ngày trước". "Mị còn trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ lắm. Mị muốn đi chơi". Mị đã ý thức được tình cảnh đau xót của mình: "Nếu có nắm lá ngón trong tay Mị sẽ ăn cho chết"...

- Từ những sôi sục trong tâm tư đã dẫn Mị tới hành động "lấy ống mỡ xắn một miếng bỏ thêm vào đĩa dầu". Mị muốn thắp lên ánh sáng cho căn phòng bấy lâu chỉ là bóng tối. Mị muốn thắp lên ánh sáng cho cuộc đời tăm tối của mình.

- Hành động này đẩy tới hành động tiếp: Mị "quấn tóc lại, với tay lấy cái váy hoa vắt ở phía trong vách".

- Mị đang chuẩn bị sửa soạn để đi chơi nhưng rồi bị A Sử cấm, hấn nhấn tâm trí đứng Mị vào cột nhà, Mị vẫn đang ru mình trong đêm xuân. Tiếng ngựa ngoài kia làm cho Mị tỉnh giấc, nàng đã trở lại với hiện tại đau khổ cả về thể xác lẫn tinh thần.

– Khái quát nghệ thuật

+ Bút pháp hiện thực sắc sảo, nghệ thuật phân tích tâm lí tinh tế, Tô Hoài đã xây dựng thành công nhân vật Mị.

+ Có áp bức, có đấu tranh; Mị chính là điển hình sinh động cho sức sống tiềm tàng, sức vươn lên mạnh mẽ của con người từ trong hoàn cảnh tăm tối hướng tới ánh sáng của nhân phẩm và tự do.

3. Kết bài

- Khái quát và mở rộng vấn đề

ĐỀ SỐ 2

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3,0 ĐIỂM)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

(1) Một lần tình cờ tôi đọc được bài viết “Hạnh phúc là gì?” trên blog của một người bạn. (2) Bạn ấy viết rằng: "Hạnh phúc là được nằm trong chăn ấm xem ti vi cùng với gia đình. (3) Hạnh phúc là được trùm chăn kín và được mẹ pha cho cốc sữa nóng. (4) Hạnh phúc là được cùng đứa bạn thân nhong nhong trên khắp phố. (5) Hạnh phúc là ngồi co ro hàng giờ trong quán cà phê, nhấm nháp li ca-cao nóng và bàn chuyện chiến sự... thế giới cùng anh em chiến hữu...".

(6) Bất chợt giật mình, hạnh phúc đơn giản vậy sao? (7) Ừ nhỉ! (8) Dường như lâu nay chúng ta chỉ quen với việc than phiền mình bất hạnh chứ ít khi biết được rằng mình đang hạnh phúc. (9) Hãy một lần thử nghĩ xem: Khi chúng ta than phiền vì bố mẹ quá quan tâm đến chuyện của mình thì ngoài kia biết bao nhiêu người thèm hơi ấm của mẹ, thèm tiếng cười của bố, thèm được về nhà để được mắng; khi chúng ta cảm thấy thiệt thòi khi không được ngồi xe hơi chỉ vì phải chạy xe máy giữa trời nắng thì ngoài kia biết bao nhiêu bạn của chúng ta mồ hôi nhễ nhại, gò mình đạp xe lên những con dốc vắng; khi chúng ta bất mãn với chuyện học hành quá căng thẳng thì ngoài kia biết bao người đang khao khát một lần được đến trường, một lần được cầm cây bút để viết lên những ước mơ; khi chúng ta...

(Dẫn theo Bài tập Ngữ văn 11, tập 2, NXB Giáo dục 2007)

Câu 1: Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích. (0,5 điểm)

Câu 2: Tại sao tác giả lại “Bất chợt giật mình, hạnh phúc đơn giản vậy sao”? (1,0 điểm)

Câu 3: Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu (9). (1,0 điểm)

Câu 4: Anh/Chị hãy rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất trong đoạn trích trên. (0,5 điểm)

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Qua đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về: Hạnh phúc của giới trẻ trong thời đại ngày nay.

Câu 2. (5,0 điểm)

Nhận xét về giá trị hiện thực của truyện ngắn Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài, có ý kiến cho rằng: Truyện là bức tranh chân thực về số phận đau khổ của đồng bào dân tộc miền núi dưới chế độ phong kiến chúa đất.

Bằng việc phân tích tác phẩm, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

---- HẾT ----

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 2

Phần 1: Đọc hiểu

Câu 1:

- Phong cách ngôn ngữ chính luận

Câu 2:

Tác giả “Bất chợt giật mình, hạnh phúc đơn giản vậy sao?” bởi vì:

- Khi nghĩ đến hạnh phúc thì con người thường nghĩ đến những gì cao xa, to lớn nhưng thực ra hạnh phúc là những gì rất giản dị, gần gũi quanh ta.
- Con người thường không nhận ra giá trị của những gì mình đang có, vì vậy thường “than phiền mình bất hạnh chứ ít khi biết được rằng mình đang hạnh phúc”.

Câu 3:

- Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu (9): liệt kê, điệp ngữ, tương phản-đối lập.
- Tác dụng:
 - + Tạo giọng điệu thiết tha, hùng hồn, mạnh mẽ để tăng tính thuyết phục.
 - + Nhấn mạnh sự tương phản về hoàn cảnh của chúng ta và biết bao nhiêu người để từ đó gọi ra quan niệm về một hạnh phúc giản đơn.

Câu 4:

Thông điệp có ý nghĩa nhất trong đoạn trích:

- Chúng ta cần biết trân trọng những hạnh phúc bình dị, giản đơn nhưng thiết thực trong cuộc sống.

Phần 2: Làm văn

Câu 1:

- Giải thích: Hạnh phúc là một trạng thái tâm lí của con người khi ta cảm thấy vui vẻ, thỏa mãn

- Bàn luận:

* Quan niệm của giới trẻ về hạnh phúc:

- Hạnh phúc là hưởng thụ.

- Hạnh phúc là trải nghiệm.

- Hạnh phúc là sống vì người khác.

- Hạnh phúc là hài hòa giữa lợi ích của cá nhân và cộng đồng...

* Vì sao giới trẻ hiện nay lại có những quan niệm khác nhau về hạnh phúc?

- Thời đại mà kinh tế xã hội ngày càng phát triển, con người dễ coi trọng lối sống vật chất, vì vậy dễ nảy sinh quan niệm hạnh phúc là hưởng thụ.

- Thời đại ngày nay cũng đặt ra nhiều thách thức, cơ hội, vì vậy giới trẻ cũng năng động hơn, dám sống dám trải nghiệm, dám hi sinh vì người khác...

- Bài học nhận thức và hành động

+ Cần có những quan niệm đúng đắn về hạnh phúc.

+ Luôn hoàn thiện mình để hướng tới một hạnh phúc chân chính.

Câu 2:

* Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm:

- Tô Hoài là nhà văn nổi tiếng trên văn đàn từ trước năm 1945. Trong kháng chiến chống Pháp, ông đã có một số thành tựu xuất sắc, nhất là về đề tài miền núi. Vợ chồng A Phủ là truyện ngắn làm nên tên tuổi của ông in trong tập Truyện Tây Bắc.

- Giá trị hiện thực của truyện thể hiện tập chung ở việc tái hiện bức tranh chân thực về số phận đau khổ của đồng bào dân tộc miền núi dưới chế độ phong kiến chúa đất.

* Giải thích ý kiến:

- Giá trị hiện thực là khả năng tái hiện hiện thực của tác phẩm văn chương. Một tác phẩm có giá trị hiện thực khi miêu tả chân thực, đầy đủ, sinh động hiện thực cuộc sống, giúp người đọc có những hiểu biết sâu sắc về đối tượng mà nhà văn miêu tả.

- Ý kiến là lời đánh giá về một biểu hiện của giá trị hiện thực trong tác phẩm Vợ Chồng A Phủ, Tác phẩm miêu tả đầy đủ, chân thực số phận đau khổ, bất hạnh của đồng bào dân tộc miền núi dưới ách thống trị của bọn phong kiến chúa đất.

* Phân tích – chứng minh:

- Số phận đau khổ của cha mẹ Mỹ:

Vì nghèo nên lấy nhau không có tiền phải vay nợ nhà thống lí, mẹ Mỹ chết vẫn chưa hết nợ. Cha Mỹ sống trong đau khổ vì con gái phải làm người ở (danh nghĩa là con dâu) để trả nợ thay mình.

- Số phận đau khổ của Mỹ:

+ Bị bắt làm con dâu gạt nợ.

+ Bị bóc lột sức lao động tàn tệ.

+ Bị đày đọa về tinh thần.

+ Bị chà đạp lên nhân phẩm.

=> Sự đày đọa khiến Mỹ tê liệt khát vọng sống, tê liệt ý thức đấu tranh, sống như con rùa trong xó cửa, như cái xác không hồn...

- Số phận đau khổ của A Phủ:

+ Sinh ra đã bất hạnh (Bố mẹ, anh em không còn ai, cả làng chết hết vì bệnh dịch, 10 tuổi bị đem bán xuống bản người Thái...)

+ Lớn lên sống kiếp làm thuê, làm mướn, nghèo khó đến nỗi không có tiền cưới vợ.

+ Bị đánh đập, tra tấn dã man, bị phạt vạ, trở thành người làm công trừ nợ cho nhà thống lí.

+ Vì để hổ ăn thịt mất một con bò mà bị đánh, trói nhiều ngày, có thể sẽ bị chết.

- Số phận đau khổ của những người dân khác:

+ Nhiều người bị trói rồi bỏ quên đến chết.

+ Có những người chưa già nhưng lưng đã còng rạp xuống.

* Nghệ thuật thể hiện

- Nghệ thuật xây dựng nhân vật độc đáo, mỗi nhân vật được khai thác từ những điểm nhìn khác nhau.

- Miêu tả tâm lí sinh động.

- Ngôn ngữ đậm chất miền núi, lối kể chuyện linh hoạt.

* Đánh giá

- Miêu tả cuộc đời số phận của người lao động miền núi trước cách mạng tháng tám, Tô Hoài bày tỏ niềm yêu mến, cảm thông với những bất hạnh của họ.

- Nhà văn còn cất lên tiếng nói lên án, tố cáo chế độ phong kiến chúa đất miền núi đã dày đạp con người, đẩy họ vào cảnh lầm than, bất hạnh.

- Viết tác phẩm, nhà văn đưa người đọc đến với cuộc sống của đồng bào dân tộc, giúp người đọc cảm thông yêu mến những con người nơi đây, từ đó trân trọng những ước mơ, khát vọng, trân trọng sức sống tiềm tàng, khả năng tự giải phóng và tìm đến cách mạng của họ.

ĐỀ SỐ 3

Phần I: Đọc – hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Có một người xây dựng cơ nghiệp bằng hai bàn tay trắng, rồi trở nên giàu có. Ông đối xử hào hiệp với mọi người, nhiệt tâm với sự nghiệp từ thiện. Một hôm, ông tìm hiểu ba gia đình nghèo, cuộc sống rất khó qua ngày. Ông cảm thông cho hoàn cảnh của mấy gia đình này, quyết định quyên góp cho họ. Một gia đình hết sức cảm kích, vui vẻ đón lấy sự giúp đỡ của ông. Một gia đình thì vừa do dự vừa tiếp nhận, nhưng hứa là nhất định sẽ hoàn trả lại. Một gia đình cảm ơn lòng hảo tâm của ông, nhưng lại cho rằng đây chỉ là một hình thức bố thí, nên đã từ chối.

(Dẫn theo giaoduc.net.vn)

Câu 1: Văn bản trên được viết theo phương thức nào là chính?

Câu 2: Vì sao người đàn ông trong văn bản trên lại quyết định quyên góp cho ba gia đình nghèo?

Câu 3: Anh/chị có phản đối cách ứng xử nào trong số các cách ứng xử của những gia đình nghèo trước hành động của người đàn ông trong văn bản trên không? Vì sao?

Phần II: Làm văn (7,0 điểm)

Phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật Mị trong đêm cởi trói cho A Phủ.

---- HẾT ----

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 3

Phần I

1. Văn bản được viết theo phương thức tự sự là chính (0,5 điểm)
2. Người đàn ông nhiệt tâm với sự nghiệp từ thiện (1,0 điểm)
3. Phản đối cách ứng xử của gia đình thứ ba vì: người đàn ông nhiệt tâm với từ thiện thì không thể có hành động bố thí được giúp người vì lòng hảo tâm (1,5 điểm)

Phần II

Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm
- Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận

Thân bài:

- Thờ ơ, tỏ vẻ không quan tâm đến sống chết của A Phủ.
 - Khi nhìn thấy giọt nước mắt của A Phủ, Mị lại nhớ đến cuộc đời đầy vết sẹo của mình, Mị phẫn nộ, Mị căm tức nhà thống lý Pá Tra, những kẻ độc ác, chúng nó bắt “người ta chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết”.
 - Mị thấy xót xa, Mị thấy thương cảm cho A Phủ, Mị càng nghĩ lại càng thấy không cam lòng, thấy đau đớn thay cho một kiếp người.
 - Giọt nước mắt của A Phủ, giọt nước mắt của một con người vô tội, một con người khao khát sự sống, tựa như giọt nước tràn ly đã thôi thúc sự phản kháng, lòng trắc ẩn trong tâm hồn Mị.
- => Mị không còn sợ nữa, không sợ cường quyền, thần quyền gì nữa, Mị trở nên mạnh mẽ, như một người hùng cắt dây trói cho A Phủ, Mị bất chấp tính mạng mình để anh được sống. Cứu A Phủ cũng là cứu chính tâm hồn, cứu cuộc đời của Mị.
- Mị đã thật sự phản kháng, Mị vùng dậy chống lại số phận, Mị muốn làm chủ số phận của mình, Mị quyết định bỏ trốn theo A Phủ.
- => Biểu hiện rõ nét nhất về khao khát được sống, niềm ham sống, khao khát tự do mãnh liệt của Mị, một con người vốn tưởng tâm hồn đã trở li như gỗ đá, đồng thời khẳng định sức sống tiềm tàng mạnh mẽ.

* Nghệ thuật

Kết bài:

- Khái quát lại vấn đề.

ĐỀ SỐ 4

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích dưới đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Chắc có lẽ trong mỗi chúng ta ai cũng luôn đi tìm cho mình một câu trả lời về đất nước. Đất nước vốn là khái niệm trừu tượng, mà thoát đầu con người khó có thể cất nghĩa cho thật gãy gọn, rõ ràng. Nhưng những người thân như ông bà, cha mẹ, anh em... thì lại vô cùng cụ thể và được mỗi người cảm nhận trong những mối quan hệ cũng vô cùng cụ thể. Đó là mối quan hệ gắn bó máu thịt hình thành ngay từ khi ta cất tiếng khóc chào đời và sẽ đi theo ta suốt cuộc đời với biết bao biến cố, thăng trầm, buồn vui, hi vọng...

Từ cái nôi gia đình, mỗi người đều có một tuổi thơ gắn liền với kỉ niệm về cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre, mái trường, thầy cô, bè bạn. Theo thời gian, những kỉ niệm ấy dần dần trở thành sợi dây tình cảm neo giữ tình yêu của mỗi con người với gia đình, quê hương... Và có thể nói, chính tình yêu đối với gia đình, quê hương sẽ khơi nguồn cho tình yêu đất nước.”

Câu 1: Nêu nội dung và xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên

Câu 2: Hãy tìm câu chủ đề của đoạn văn. Từ đó, cho biết đoạn văn được triển khai theo phương pháp nào?

Câu 3: Tại sao tác giả nói: Đất nước vốn là khái niệm trừu tượng, mà thoát đầu con người khó có thể cắt nghĩa cho gãy gọn, rõ ràng.

Câu 4: Từ văn bản trên, anh/chị hãy nêu suy nghĩ của mình về trách nhiệm của thanh niên với đất nước (Trình bày khoảng 6 đến 8 dòng)

Phần II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Anh/chị hãy biết một đoạn văn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến nêu trong phần đọc hiểu: Gia đình và quê hương là chiếc nôi nâng đỡ cuộc đời con.

Câu 2 (5,0 điểm)

Trong truyện ngắn Vợ chồng A Phủ, nhà văn Tô Hoài đã ba lần nói tới “năm lá ngón”. Những ngày Mị mới về làm dâu nhà thống lý Pá Tra; Mị ném năm lá ngón xuống đất. Năm lá ngón Mị đã đi tìm hái trong rừng, Mị vẫn giấu trong áo. Thế là Mị không đành lòng chết.

Khi đã chấp nhận trở lại làm dâu nhà thống lý: Lần lần, mấy năm qua, mấy năm sau, bố Mị chết. Nhưng Mị cũng không còn nghĩ Mị có thể ăn lá ngón tự tử nữa.

Trong đêm tình mùa xuân: Nếu có năm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa.

Phân tích tâm lí nhân vật Mị qua 3 lần xuất hiện hình ảnh năm lá ngón trên. Từ đó, anh/chị hãy làm nổi bật sự thay đổi của nhân vật Mị.

(Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài)

---- HẾT ----

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 4

PHẦN I: ĐỌC HIỂU

Câu 1:

- Nội dung chính: Bàn về tình yêu đất nước được bắt nguồn từ tình yêu gia đình, yêu quê hương
- Phương thức biểu đạt: Nghị luận

Câu 2:

- Câu chủ đề nằm ở cuối đoạn
- Đoạn văn triển khai theo phương pháp quy nạp

Câu 3:

Giải thích:

- Đất nước là những gì hiện hữu quanh ta, là tất cả từ vật chất đến tâm hồn.
- Khái niệm về đất nước được mỗi người hiểu theo một khía cạnh khác nhau. Với người này là thiên nhiên, cảnh vật,...với người kia là cha mẹ, gia đình,...
- Thoạt đầu chính ta cũng khó mà định nghĩa cho trọn vẹn khái niệm đất nước.
- Trong trái tim của mỗi người dân đất Việt có dòng máu Lạc Hồng đang chảy và ngân vang muôn điệu về dòng giống Rồng tiên.

Câu 4:

- Học sinh có thể trình bày suy nghĩ riêng của mình về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay với đất nước. Viết đoạn văn đảm bảo các ý:
- Vì sao thế hệ trẻ lại cần phải có trách nhiệm với đất nước?
- Trách nhiệm đó là gì?
- Để thực hiện trách nhiệm đó cần phải làm gì?

PHẦN II: LÀM VĂN**Câu 1:**

- Nêu vấn đề
- Giải thích:
 - + Gia đình là nơi có mẹ, có cha, có những người thân yêu như ruột thịt của mỗi chúng ta. Đó là nơi bao bọc, che chở, nâng đỡ mỗi con người trên bước đường trưởng thành.
 - + Quê hương là nơi chôn nhau cắt rốn của mỗi con người khi chào đời. Nơi đó có mọi người ta quen biết thân thiết, có cánh diều vi vu, có những kỉ niệm bên bạn bè, người thân,...

+ Chiếc nôi nâng đỡ nghĩa là từ thuở còn nằm trong nôi, mỗi người đều được ươm ủ trong những câu hát ru à oi đầy yêu thương của mẹ, của bà. Không những thế “chiếc nôi” ấy còn là sự bao bọc, chở che cho con người sau hành trình dài lưu lạc khi tìm về chốn cũ thân thương... Như vậy: gia đình và quê hương chính là nguồn cội, là nơi bắt đầu để hình thành tình yêu thương trong mỗi con người.

- Bàn luận:

+ Gia đình từ xưa đến nay vẫn luôn được coi là “chiếc nôi” của trẻ thơ. Ở nơi đó có đầy ắp tình thương và niềm tin trao gửi. Ở nơi ấy, đứa trẻ được lớn lên trong sự yêu thương đùm bọc, chở che. Một gia đình trong đó cha mẹ luôn thương yêu, chăm sóc và tôn trọng nhau sẽ để lại dấu ấn tuyệt đẹp trong đời sống tâm lí của trẻ.

+ Gia đình và quê hương là bến đỗ bình yên cho mỗi con người. Dù ai đi đâu, về đâu cũng sẽ luôn tự nhắc nhở phải nhớ về quê hương.

+ Mỗi người chỉ có một nguồn cội

- Bài học nhận thức và hành động:

Câu 2:

* Giới thiệu tác giả, tác phẩm

* Giới thiệu nhân vật Mị

- Nhan sắc: Trai đứng đắn chân vách đầu buồng Mị

- Tài năng: Thôi sao, thối lá

- Phẩm chất tốt đẹp.

=> Mị xứng đáng được hưởng hạnh phúc nhưng lại bị xã hội của cường quyền, thần quyền vùi dập.

* Phân tích hình ảnh nắm lá ngón trong ba lần xuất hiện:

Lần thứ nhất:

- Bối cảnh xuất hiện: Khi mới về làm dâu nhà thống lý, nỗi đau đớn tủi cực khiến Mị sống không bằng chết. Cô tìm về cha, định từ biệt cha rồi ăn lá ngón tự tử.

- Nội dung, ý nghĩa:

+ Lá ngón xuất hiện đầu tiên như một lối thoát. Đây là lối thoát ngắn và hữu hiệu nhất. Nhưng đây là lối thoát cho những ai muốn chấm dứt hiện tại nghiệt ngã chứ không phải lối thoát cho người muốn sang trang mới. Rõ ràng, đây là sự phản kháng quyết liệt nhưng vô vọng – một hình thức phản kháng bị động.

+ Tô cáo sự dã man, tàn bạo của xã hội ép buộc người dân lương thiện đến bước đường cùng.

Lần thứ hai:

- Bối cảnh xuất hiện: Khi Mị chấp nhận quay trở về nhà thống lý, tiếp tục sống kiếp dâu gặt nợ. Dần dần ở lâu trong cái khổ, Mị cũng quen khổ rồi, ý thức phản kháng mất đi, Mị không còn nghĩ đến chuyện ăn lá ngón tự tử nữa.

- Nội dung, ý nghĩa:

+ Lá ngón phai mờ tượng trưng cho lòng ham sống đã nguội lạnh

+ Sự buông bỏ là kết cục của cuộc đấu tranh trong đơn độc, dai dẳng cuối cùng kết thúc bằng sự mệt mỏi và tuyệt vọng.

Lần thứ ba:

- Bối cảnh xuất hiện: đêm tình mùa xuân với tiếng sáo làm hồi sinh sức sống trong Mị.

- Nội dung, ý nghĩa:

+ Lá ngón lần nữa xuất hiện với tầng ý nghĩa giải thoát Mị khỏi địa ngục trần gian.

+ Đánh dấu sự trở lại của ý thức sống, đánh dấu sự thức tỉnh của một tâm hồn tưởng chừng như đã “chết đi trong cõi sống”.

* Đánh giá về chi tiết “năm lá ngón”

- Cho thấy đầy đủ chân dung nhân vật Mị - một cô gái miền núi với sức sống mãnh liệt

- Góp phần chuyển tải đầy đủ tư tưởng, nội dung mà tác giả muốn gửi gắm

+ Giá trị hiện thực: Phơi bày thực trạng xã hội phong kiến miền núi lúc bấy giờ

+ Giá trị nhân đạo: Bày tỏ sự đồng cảm của tác giả, lên án tố cáo xã hội.

ĐỀ SỐ 5

PHẦN I: ĐỌC HIỂU

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Người Nhật Bản rất thích ăn cá, nhưng chỉ thích ăn cá tươi và cực ghét cá ươn.

Sau thời gian dài khai thác, biển gần bờ đã không còn cá nữa. Để giải quyết nhu cầu, người Nhật quyết định đóng tàu to hơn và chuyển sang đánh bắt xa bờ. Tuy nhiên, vấn đề lại nảy sinh: Đánh cá càng xa bờ thì lại càng tốn nhiều thời gian để mang cá về – có khi mất vài ngày và cá không còn tươi nữa.

Các công ty đánh bắt cá của Nhật Bản thử cách lắp đặt tủ đông trên tàu đánh cá. Tủ đông làm đông cá ngay tại chỗ, từ đó giúp tàu có thể đi xa hơn và kéo dài thời gian đánh bắt lâu hơn. Tuy nhiên, vị cá đông lạnh không thể ngon như cá tươi sống, cá đông lạnh được bán với giá chẳng bao nhiêu.

Một lần nữa, các công ty Nhật lại tìm cách giải quyết vấn đề. Họ đưa các bể nuôi lên tàu rồi bắt cá nhốt vào bể.

Sau một thời gian dồn lắc chật chội, lũ cá dù mệt lử nhưng vẫn còn sống. Cá lại được bán ra cho người tiêu dùng. Nhưng người Nhật lại phát hiện sự khác biệt: vị cá không được tươi ngon, có lẽ là do bị nhốt quá lâu trong bể.

Các công ty Nhật đã làm thế nào để giải quyết, bài toán khó này?

Họ thả thêm một con cá mập nhỏ vào bể trên tàu. Cá mập chén một số cá trong đó – là những con cá yếu đuối, chậm chạp, số cá còn lại vẫn sống khoẻ và thịt vẫn rất thơm ngon khi vào đến bờ, bởi chúng luôn phải “hoạt động” để tránh cá mập. Và người tiêu dùng Nhật rất chuộng loại cá này.

(Trích: Từ câu chuyện người Nhật thích ăn cá tươi, theo <http://www.giadinhvietnam.com>)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng.

Câu 2: Theo anh/chị, qua câu chuyện này, mục đích chính của người viết là gì?

Câu 3: Những cách làm đó (để được ăn cá tươi) cho anh/chị hiểu điều gì về người Nhật Bản?

PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về một thông điệp mà anh/chị tiếp nhận được từ phần đọc hiểu.

Câu 2 (5,0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: Tô Hoài là nhà văn có tài miêu tả tâm lí nhân vật sâu sắc, tinh tế.

Anh/chị hãy làm sáng tỏ ý kiến trên bằng việc phân tích diễn biến tâm lí nhân vật Mị trong cảnh đêm tình mùa xuân (Ngữ văn 12, tập 2, NXB Giáo dục)

---- HẾT ----

ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 5

PHẦN I: ĐỌC HIỂU

Câu 1:

- Phương thức biểu đạt: Tự sự

Câu 2:

- Mục đích chính của người viết: Học sinh có thể nêu một trong hai mục đích chính của người viết như sau:

+ Ca ngợi trí thông minh, sáng tạo và sự kiên trì của người Nhật, họ luôn có trách nhiệm cao trong công việc.

+ Động viên, khích lệ mọi người sáng tạo và kiên trì trong công việc.

Câu 3:

- Những cách làm đó cho thấy người Nhật rất chủ động, thông minh, sáng tạo và kiên trì,...

PHẦN II: LÀM VĂN

Câu 1:

- Học sinh viết một câu mở đoạn, nhiều câu thân đoạn và một câu kết đoạn về một thông điệp tiếp nhận được từ đoạn trích ở phần Đọc – hiểu, thể hiện quan điểm về thông điệp ấy bằng các thao tác giải thích, chứng minh, bình luận, bác bỏ hoặc kết hợp các thao tác này, lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, thuyết phục.

Câu 2:

* Giới thiệu tác giả, tác phẩm và dẫn dắt vấn đề cần nghị luận

* Phân tích diễn biến tâm lí của nhân vật Mị trong đêm tỉnh mùa xuân

- Không khí đặc biệt của mùa xuân ở Hồng Ngài năm ấy là nguyên nhân chính khiến tâm hồn vốn đã chai sạn của Mị bỗng nhiên thức tỉnh. Không khí Tết được Tô Hoài miêu tả: thời tiết, âm thanh rộn rã, màu sắc. Đặc biệt âm thanh của tiếng sáo gọi bạn tình đã đánh thức kỉ niệm trong lòng Mị.

- Đã bao mùa xuân trôi qua, Mị không nghe tiếng sáo rủ bạn đi chơi. Bao năm qua Mị câm lặng, “lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa”. mùa xuân này lòng Mị đã cất lên tiếng hát – tiếng hát tình yêu của tuổi thanh xuân.

- Mị đã thức tỉnh. Mị uống rượu. Những kỉ niệm đẹp đẽ thời con gái xa xôi đang sống lại trong lòng Mị.

- Đúng lúc ấy, A Sử về. Hấn trối Mị vào cột. Mị bị A Sử trối đứng, Mị vẫn không cảm nhận được điều đó “hơi rượu còn nồng nàn, Mị vẫn nghe tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi, những đám chơi”.

- Mị vùng bước đi, nhưng tay chân đau không cựa được. Mị không nghe tiếng sáo nữa mà chỉ nghe tiếng chân ngựa đạp vào vách. “Mị thồn thức nghĩ mình không bằng con ngựa”. Đó là những giây phút Mị phải đối mặt với bi kịch cuộc sống hiện tại.

- Cả đêm ấy Mị phải trối đứng như thế. Đêm ấy, Mị lúc mê lúc tỉnh cho đến khi trời tang tảng sáng rồi không biết sáng từ bao giờ.

* Đánh giá chung:



- Đêm tình mùa xuân là một đêm có ý nghĩa với Mị. Đó là đêm cô thực sự sống cho riêng mình sau nhiều đêm Mị sống như cái xác không hồn. Đó là đêm Mị dám vượt lên uy quyền, bạo lực để sống theo tiếng gọi của trái tim.
- Những trang viết diễn tả diễn biến tâm lí nhân vật và hành động của nhân vật Mị trong đêm tình mùa xuân rất sâu sắc và tinh tế. Điều đó thể hiện tài năng nghệ thuật của nhà văn Tô Hoài. Viết về điều này, nhà văn khẳng định: cái xấu, cái ác của bọn thống trị như những lớp tro tàn che lấp ngọn lửa của sức sống tiềm tàng trong tâm hồn người lao động, chứ nó không thể dập tắt được ngọn lửa bất diệt ấy.

www.hoc247.net



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.